

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 02-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hà

Bà Lê Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Khôi- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 15/2021/QĐXX-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn P**, Sinh năm: 1987. Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Đỗ Văn T - Sinh năm 1956. Con bà: Vũ Thị C – Sinh năm 1958. Có vợ: Trần Thị H – Sinh năm 1987. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:* Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Ông H vắng mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa: Ông Trần Văn Ninh – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nam Định.(Luật sư Ninh có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 17/10/2020 nhà vợ chồng ông Đỗ Duy H có tổ chức làm cỗ phục vụ đám cưới cho gia đình bà H ở cạnh nhà ông H. Khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo là cháu họ gọi ông H bằng chú đến nhà ông H chơi, khi thấy cửa cổng nhà ông H khóa, bị cáo chửi gia đình ông H là có đám cưới mà khóa cửa sớm. Lúc này tại sân nhà ông H có ông H, bà T, bà H, ông S và bà Y (vợ ông S) là người cùng thôn. Thấy bị cáo chửi bới to tiếng nên bà H ra mở khóa cổng cho bị cáo vào. Khi vào sân, bị cáo tiếp tục chửi gia đình ông H, sau đó bị cáo cãi và chửi nhau với bà T. Nghe thấy bị cáo có lời lẽ xúc phạm bà T nên ông H chửi và đuổi về. Bị ông H chửi và đuổi về, bị cáo đã nhặt 01 con dao phay dùng để làm cỗ đám cưới để ở sân nhà ông H đuổi chém ông H. Ông H bỏ chạy vào trong nhà, bị cáo đuổi theo đến bậc thềm bước lên nhà, tay phải cầm dao chém với 01 nhát trúng vào phía sau cổ (vùng gáy) của ông H. Thấy vậy mọi người đến can ngăn và giảng được con dao trên tay bị cáo, sau đó bị cáo bỏ về nhà. Ông H được người nhà đưa đi Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội cấp cứu, điều trị từ ngày 18/10/2020 đến ngày 26/10/2020. Hậu quả, ông H bị thương: Vết thương vùng cổ bên trái.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao, dạng dao phay dài 38cm, cán dao bằng gỗ bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm rộng 6,5cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 278/20/TgT ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Nam Định đối với thương tích của ông Đỗ Duy H, kết luận: 01 sẹo vết thương phần mềm vùng cổ kích thước trung bình: 04%. Đứt tĩnh mạch cảnh ngoài trái phải khâu thắt: 11%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15 %. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Quá trình điều tra, ông Đỗ Duy H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự và yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”
- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tổn hại về sức khỏe. Vì vậy không đặt ra xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy con dao phay có đặc điểm như biên bản giao

nhận vật chứng ngày 04/02/2021 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Trực. Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 3.000.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên lai thu số 0001042 ngày 24/02/2021.

- Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa: Nhất trí với ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hình phạt nhẹ nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản vụ việc ngày 18/10/2020; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 18/10/2020; Biên bản bắt bị can để tạm giam ngày 21/12/2020; Bản kết luận giám định pháp y số 278/20/TgT ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Nam Định, Biên bản ghi lời khai của ông Đỗ Văn H, bà Phạm Thị T, bà Phạm Thị H, ông Đỗ Dũng S, ông Đỗ Văn D.... Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/10/2020 tại sân nhà ông Đỗ Văn H, bị cáo đã dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát vào phía sau vùng cổ bên trái gây thương tích cho ông H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Đồng thời, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến Công an đầu thú, bố bị cáo được thưởng huân chương chiến sĩ hạng ba, mẹ bị cáo có nhiều thành tích trong công tác được thưởng giấy khen, bằng khen. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn hại sức khỏe. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Con dao mà bị cáo dùng để gây thương tích cho ông Hoat là con dao của nhà ông D mang sang để làm cớ. Ông D không có nhu cầu nhận lại con dao và không có yêu cầu bồi thường gì. Vì vậy, tịch thu cho tiêu hủy. Trong quá trình chuẩn bị xét xử người bào chữa xuất trình Biên lai thu tiền với số tiền 3.000.000 đồng mà chị Trần Thị H là vợ của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên lai thu số 0001042 ngày 24/02/2021 để tự nguyện bồi thường trước khi xét xử nhưng do ông H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại số tiền trên cho chị Trần Thị H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy con dao phay có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2021 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Trực. Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 3.000.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên lai thu số 0001042 ngày 24/02/2021.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn Phú phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo, ông Bi có quyền tự nguyện thi hành án, quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường